Thuật toán Dijkstra - Tìm đường đi ngắn nhất trong đồ thị có trọng số

TÀI LIỆU

SCIENCE AND TECHNOLOGY



Bài toán

Cho G = (V,E) là đơn đồ thị liên thông (vô hướng hoặc có hướng) có trọng số

V = {1,.., n} là tập các đỉnh , E là tập các cạnh (cung).

Cho s₀ € E. Tìm đường đi ngắn nhất đi từ s₀ đến các đỉnh còn lại. Giải bài toán trên bằng thuật toán Dijkstra .

Phân tích, thiết kế thuật toán

Thuật toán Dijkstra cho phép tìm đường đi ngắn nhất từ một đỉnh s đến các đỉnh còn lại của đồ thị và chiều dài (trọng số) tương ứng. Phương pháp của thuật toán là xác định tuần tự đỉnh có chiều dài đến s theo thứ tự tăng dần. Thuật toán được xây dựng trên cơ sở gán cho mỗi đỉnh các nhãn tạm thời. Nhãn tạm thời của các đỉnh cho biết cận trên của chiều dài đường đi ngắn nhất từ s đến đỉnh đó. Nhãn của các đỉnh sẽ biến đổi trong các bước lặp, mà ở mỗi bước lặp sẽ có một nhãn tạm thời trở thành chính thức. Nếu nhãn của một đỉnh nào đó trở thành chính thức thì đó cũng chính là chiều dài ngắn nhất của đường đi từ s đến đỉnh đó.

Ký hiệu :

 * L(v) để chỉ nhãn của đỉnh v, tức là cận trên của chiều dài đường đi ngắn

nhất từ s0 đến v.

- * d(s0 ,v) : chiều dài đường đi ngắn nhất từ s0 đến v.
- * m(s0 ,v) là trọng số của cung (cạnh) (s,v).

Thuật toán Dijkstra tìm chiều dài đường đi ngắn nhất từ đỉnh s đến n-1 đỉnh

còn lại được mô tả như sau:

```
input: G, s0
```

Output : d(s0,v), mọi $v \neq s0$;

Mô tả:

o Khởi động:

 $L(v) = \infty$, mọi $v \neq s0$; //Nhãn tạm thời

 $S = \{s_0\}$; //Tập lưu trữ các đỉnh có nhãn chính thức

o Bước 0 :

d(s0,s0) = L(s0) = 0;

S = {s0}; // s0 có Nhãn chính thức

o Bước 1:

- Tính lại nhãn tạm thời L(v), v không thuộc S:

Nếu v kề với s0 thì

 $L(v) = Min\{L(v),\, L(s0) + m(s0,v)\};$

- Tìm s1 thuộc S và kề với s0 sao cho :

```
\begin{split} L(s_1\ ) &= Min\{L(v): \ \forall v \notin S,\ \};\\ &(Khi\ \texttt{d}6:\ d(s_0,s_1\ ) = L(s_1\ )\ )\\ &- S = S \cup \{s_1\}; /\!\!/\ S = \{s_0,s_1\ \}\ ; s_1\ \texttt{c}6\ nh\ \texttt{a}n\ chính\ thức \end{split}
```

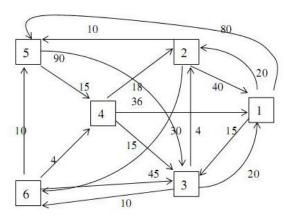
o Bước 2:

- Tính lại nhãn tạm thời L(v), v? S:

```
\begin{split} -\text{Tîm } s_2 \not\in S \ v\& \ \&^2 \ v\'et \ s_1 \ hoặc \ s_0 \ sao \ cho: \\ L(s_2) &= Min\{L(v): \ \forall v \not\in S\}; \\ ( \ Khi \ d\'o: \ d(s_0,s_2) = L(s_2) \ ); \ \ \#0 = d(s_0,s_1) \le d(s_0,s_2) \\ N\'eu \ L(s_2) &= Min\{L(s_j), L(s_j) + m(s_j,s_2)\} \ thì \ dường di từ s d\'en \ s_2 di qua dỉnh \ s_j là ngắn nhất, và s_j là đỉnh đứng kể trước \ s_2. \\ -S &= S \cup \{s_2\}; \#S = \{s_0, s_1, s_2\}; \#s_2 \ c\'o \ nhẫn chính thức \end{split}
```

Nếu v kề với s1 thì $L(v) = Min\{L(v), L(s1) + m(s1,v)\};$

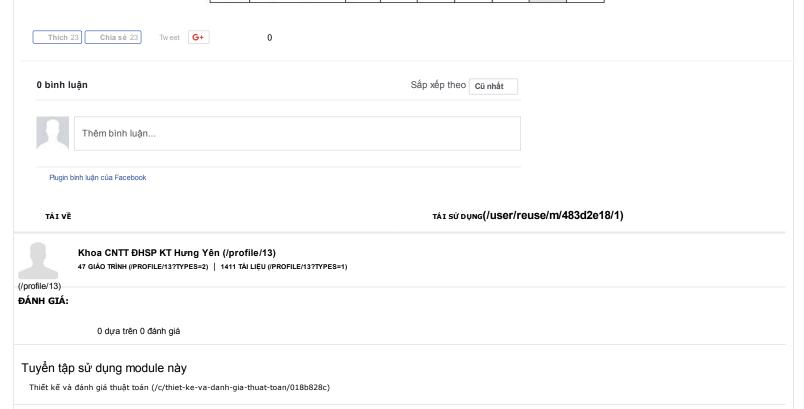
Tính chất tham lam của thuật toán Dijkstra là tại mỗi bước, chọn si không thuộc S và si là đình kề với sj, với j = 0,i-1 sao cho L(si) = $Min\{L(v) : v ? S\}$. Minh hoạ : Xét đồ thị có hướng G :



Đường đi ngắn nhất từ đỉnh s = 1 đến các đỉnh còn lại :

Bảng các bước đi.

Bước lặp	Đường đi ngắn nhất là đường đi từ đỉnh 1	đến đỉnh	Chiều dài của đường đi ngắn nhất từ đỉnh s (=1) đến các đỉnh khác: tsnn[]					
			1	2	3	4	5	6
Bước1	1→3	3	1423	20	15	00	80	00
Bước2	$1\rightarrow 3\rightarrow 2$	2	-	19	-			25
Bước3	$1\rightarrow 3\rightarrow 6$	6	(2)	-	1151		29	25
Bước4	$1 \rightarrow 3 \rightarrow 6 \rightarrow 4$	4	120	2	-	29	6 6 6 3	1923
Bước5	$1 \rightarrow 3 \rightarrow 2 \rightarrow 5$	5	123	-	(14)	- E	29	1783



NỘI DUNG CÙNG TÁC GIẢ

Các Phương Pháp Đảm Bảo Data Integrity (/m/cac-phuong-phap-am-bao-data-integrity/3df3a818)

Tìm hiểu JNDI và dịch vụ quản lí trên CosNaming của Corba (/m/tim-hieu-jndi-va-dich-vu-quan-li-tren-cosnaming-cua-corba/c91a184a)

Thực hành một số dạng truy vấn khác và câu lệnh cập nhật dữ liệu (/m/thuc-hanh-mot-so-dang-truy-van-khac-va-cau-lenh-cap-nhat-du-lieu/74df69c8)

Nhận dạng và xác thực điện tử (/m/nhan-dang-va-xac-thuc-dien-tu/d2d97958)